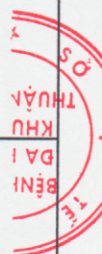


STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
124	Mùa Thị Cúc	0007504/SL-CCHN	Theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Hộ sinh Khoa Sản		
125	Phạm Thị Phương	0004803/SL-CCHN	Theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Hộ sinh Khoa Sản		
126	Sùng Thị Duyên	001215/SL-CCHN	Theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Hộ sinh Khoa Sản		
127	Vũ Thị Thu Hiền	001214/SL-CCHN	Theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Hộ sinh Khoa Sản		
128	Sùng Thiện Lý	0008947/SL-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Bác sỹ Khoa Truyền nhiễm		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
129	Lò Văn Đức	0008944/SL-CCHN	Theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Điều dưỡng Khoa Truyền nhiễm		
130	Lò Thị Thu	0004738/SL-CCHN	Theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Điều dưỡng Khoa Truyền nhiễm		
131	Trần Thảo Loan	0008699/SL-CCHN	Theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Điều dưỡng Khoa Truyền nhiễm		
132	Lương Thị Nhất	0001192/SL-CCHN	Theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Điều dưỡng Khoa Truyền nhiễm		
133	Cà Văn Tinh	001242/SL-CCHN	Theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Điều dưỡng Khoa Truyền nhiễm		
134	Trần Việt Dũng	0008317/SL-CCHN	KCB đa khoa	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Phó trưởng Khoa Truyền nhiễm		
		963/QĐ-BVTC	Chẩn đoán, điều trị và dự phòng Lao				



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
135	Lò Thị Chinh	0001273/SL-CCHN	Theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Điều dưỡng Khoa Truyền nhiễm		
136	Lò Văn Hom	006047/SL-CCHN	Theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng đa khoa	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Điều dưỡng trưởng Khoa Truyền nhiễm		
137	Lò Văn Quyên	0008964/SL-CCHN	Theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Điều dưỡng Khoa Truyền nhiễm		
138	Vị Thị Thoa	0008195/SL-CCHN	KCB đa khoa	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Bác sỹ Khoa Truyền nhiễm		
		964/QĐ-BVTC	Chẩn đoán, điều trị và dự phòng Lao				
139	Lò Văn Minh	0000600/SL-GPHN	Y khoa	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Bác sỹ Khoa Truyền nhiễm		
140	Vàng A Nhia	001220/SL-CCHN	KCB đa khoa	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Điều dưỡng Khoa Truyền nhiễm		
		113/QĐ-SYT	Theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng đa khoa				

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
141	Cà Văn Hải	0007283/SL-CCHN	KCB đa khoa	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Bác sỹ Khoa Liên khoa		
		671/QĐ-SYT	Điện tâm đồ cơ bản				
142	Lò Thị Bong	0004777/SL-CCHN	Theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Điều dưỡng Khoa Truyền nhiễm		
143	Đỗ Thị Vui	006044/SL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	KTV Khoa Xét nghiệm		
144	Lò Thị Tiên	0005227/SL-CCHN	Chuyên ngành xét nghiệm	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	KTV Khoa Xét nghiệm		
145	Lò Văn Tiến	0008087/SL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	KTV Khoa Xét nghiệm		
146	Nguyễn Thị Hiền	001260/SL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	KTV trưởng Khoa Xét nghiệm		
147	Nguyễn Thị Minh Phương	001483/SL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Trưởng Khoa Xét nghiệm		
148	Trần thị Thu Phương	001265/SL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	KTV Khoa Xét nghiệm		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
149	Vàng A Sênh	001264/SL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	KTV Khoa Xét nghiệm		
150	Quảng Thị Quỳnh	0000049/SL-GPHN	Xét nghiệm Y học	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	KTV Khoa Xét nghiệm		
173	Lường Văn Trọng	004677/SL-CCHN	Theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Điều dưỡng Khoa YHCT-VLTL-PHCN		Thay đổi Khoa
151	Lường Thị Duyên	006841/SL-CCHN	Theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Điều dưỡng Khoa YHCT-VLTL-PHCN		
		962/QĐ-BVTC	Thực hiện một số dịch vụ kỹ thuật chuyên ngành phục hồi chức năng				
152	Bạc Cẩm Chung	005813/SL-CCHN; 140/QĐ-BVĐK	Khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Khám chữa bệnh chuyên khoa nội	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Trưởng Khoa YHCT-VLTL-PHCN		
153	Sùng Thị Hoa	0000152/SL-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng 7h00' - 11h30' Chiều 13h30' - 17h00', 5 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6) và thời gian trực theo quy định	Bác sỹ Khoa YHCT-VLTL-PHCN		

